



TP, Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2012

## TỜ TRÌNH

V/v: *Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2012*

Kinh trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.**

### 1. Một số thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng tới kinh doanh năm 2012.

*Thuận lợi :*

- Tiềm năng bảo hiểm trong nước vẫn còn lớn được thể hiện qua dự đoán của Cục QLGS BH và HHBH tốc độ tăng trưởng năm tới khoảng trên dưới 20% đối với bảo hiểm phi nhân thọ .
- CP và BTC có chủ trương tái cấu trúc các doanh nghiệp bảo hiểm để đảm bảo khả năng thanh toán, năng lực tài chính, hoạt động có chất lượng và hiệu quả, kiểm soát được rủi ro và cơ cấu lại tỷ lệ tham gia góp vốn trong doanh nghiệp BH của các tập đoàn, công ty nhà nước...tránh tình trạng chia cắt, độc quyền trong kinh doanh bảo hiểm.
- Hệ thống các qui định về pháp luật ngày càng chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho ngành bảo hiểm phát triển.
- Bảo Minh là doanh nghiệp có thương hiệu mạnh. Có hệ thống các công ty thành viên tại hầu hết các tỉnh. Có hầu hết các sản phẩm dịch vụ cung cấp trên thị trường
- Dự kiến tốc độ phát triển kinh tế Việt Nam là 6 -> 7%.

*Khó khăn :*

- Tình hình kinh tế trong nước năm 2012 sẽ rất khó khăn còn hơn năm 2011.
- Chính phủ Tiếp tục và kiên quyết kiềm chế lạm phát, cắt giảm đầu tư công theo tinh thần NQ11, kiểm soát tín dụng; do đó các DN khó khăn trong kinh doanh đặc biệt các DN vận tải biển, XNK gặp nhiều khó khăn...làm ảnh hưởng trực tiếp đến HĐKD của ngành BH.
- Thị trường bất động sản dự kiến không có biến động nhiều so với năm 2011, Thị trường chứng khoán thay đổi thất thường và có xu hướng giảm, lượng giao dịch thấp ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh tài chính.
- Dự kiến mức độ lạm phát năm 2012 bình quân là 15% sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống người nhân dân, làm cho chi phí HĐKD của các doanh nghiệp tăng cao.
- Nhiều CTY bảo hiểm tiếp tục ra đời đặc biệt là các DNBH nước ngoài, nên sự tranh tranh ngày càng gay gắt.
- Bảo Minh tiếp tục phương châm áp dụng các biện pháp giảm chi bồi thường đặc biệt với nghiệp vụ xe, con người cũng ảnh hưởng tới tốc độ tăng trưởng doanh thu cho các nghiệp vụ này.
- Tình trạng khó khăn của ALC2, các doanh nghiệp vận tải biển Vinashin, NOSCO không có khả năng thanh toán phí nợ ảnh hưởng lớn đến đầu tư tài chính và ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của TCTY do Doanh HĐTC sụt giảm , và phải trích dự phòng.

## 2. Một số biện pháp Bảo Minh triển khai áp dụng năm 2012.

Trước tình hình đầy khó khăn Bảo Minh tiếp tục phấn đấu theo định hướng “Hiệu quả, tăng trưởng và đổi mới” với nguyên tắc “Hiệu quả và phát triển bền vững.” Với một số các biện pháp chính như sau:

- Phục hồi lại kênh phân phối trực tiếp tại các quận huyện và qua đại lý đặc biệt các địa bàn TP.HCM, Hà Nội để bán các sản phẩm XCG, con người.
- Tiếp tục triển khai toàn quốc áp dụng phần mềm quản lý nghiệp vụ Policy/Asia thông qua dự án BEST để tăng cường đổi mới trong công tác nghiệp vụ. Năm 2012 triển khai toàn quốc nghiệp vụ tài sản kỹ thuật để quản lý khai thác và bồi thường chặt chẽ hơn.
- Tập trung khai thác các dịch vụ mang lại lợi nhuận như (XDLD, xe gắn máy, các nghiệp vụ về tài sản, kỹ thuật...), hạn chế các dịch vụ không có hiệu quả.
- Tập trung quản lý khách hàng, ưu tiên cho các khách hàng mang lại lợi nhuận, quản lý chặt chẽ các khách hàng có dịch vụ rủi ro cao.
- Thực hiện các giải pháp để giảm chi bồi. (mục tiêu giảm xuống 47%, năm 2011 là 53%)
- Định hướng rõ rệt các chính sách, chế độ tài chính ưu tiên cho các công ty thành viên, các nhóm nghiệp vụ hoạt động có lãi. Thông qua giao định mức quản lý, lương.
- Tăng cường các biện pháp giảm chi phí kinh doanh trong đó giảm chi phí nhân viên, mua sắm tài sản, TSCĐ, đi lại, công tác phí, điện, xăng.... (mục tiêu giảm 5% tương đương 30 tỷ đồng)
- Cải tiến, khắc phục một số điểm bất lợi khi bán hàng qua BEST để thuận tiện hơn khi bán hàng đặc biệt về xe. ....
- Đẩy mạnh hoạt động của liên doanh UIC, giữ vững ổn định và chuẩn bị cơ sở để phát triển BMSC khi thị trường có chuyển biến tốt.

.....

## 3. Các mục tiêu chính của kế hoạch năm 2012

- “Hiệu quả và phát triển bền vững”
- Tăng trưởng 13->14%
- Không lỗ và có lãi về HĐKD Bảo Hiểm gốc.
- Hoạt động đầu tư an toàn hiệu quả cao nhất

### Cụ thể:

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2011 và đánh giá tình hình năm 2012 HĐQT Bảo Minh dự kiến kế hoạch kinh doanh trình lên Đại hội đồng cổ đông phê duyệt với một số chỉ tiêu chính như sau:

### **A: Về hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ ( kế hoạch riêng).**

#### **1. Về kinh doanh bảo hiểm gốc:**

- |                                     |                               |
|-------------------------------------|-------------------------------|
| ➤ Doanh thu phí bảo hiểm gốc:       | 2.421 tỉ đồng tăng 13,7%      |
| ➤ Doanh thu nhân tái bảo hiểm:      | 230 tỉ đồng tăng 4,3%         |
| <b>Cộng Doanh thu phí bảo hiểm:</b> | <b>2.651 tỉ đồng tăng 13%</b> |

- Phần đầu giảm tỉ lệ BT giữ lại trên D. thu thực hưởng: xuống dưới 47%
- Lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm : **Phần đầu đạt lãi 40,4 tỷ.**

**2. Doanh thu hoạt động tài chính:**

Doanh thu hoạt động tài chính: 280 tỉ đồng bằng 93% cùng kỳ.

**3. Lợi nhuận:**

Lợi nhuận trước thuế kế hoạch đạt : **170,1 tỉ đồng tăng 30,7% cùng kỳ,**

Lợi nhuận sau thuế kế hoạch đạt : **143,7 tỉ đồng tăng 30,9% cùng kỳ,**

**B: Về hoạt động kinh doanh của toàn Tổng công ty (Kế hoạch hợp nhất)**

**1. Về kinh doanh bảo hiểm gốc:**

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc: 2.421 tỉ đồng tăng 13,7%
- Doanh thu nhân tái bảo hiểm: 230 tỉ đồng tăng 4,3%
- Cộng Doanh thu phí bảo hiểm: 2.651 tỉ đồng tăng 13%**

➤ Phần đầu giảm tỉ lệ BT giữ lại trên D. thu thực hưởng: xuống dưới 47%

➤ Lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm: **Phần đầu đạt lãi 40,4 tỷ.**

**2. Doanh thu hoạt động tài chính:**

Doanh thu hoạt động tài chính: 296 tỉ đồng bằng 89% cùng kỳ.

**3. Lợi nhuận:**

Lợi nhuận trước thuế kế hoạch đạt: **193,2 tỉ đồng tăng trưởng 9,4% cùng kỳ.**

Lợi nhuận sau thuế kế hoạch đạt: **151,3 tỉ đồng tăng trưởng 7,4% cùng kỳ.**

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt các chỉ tiêu chính cho Kế hoạch 2012 để Bảo Minh triển khai thực hiện.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Trần Vĩnh Đức**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ  
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (BÁO CÁO RIÊNG - CÔNG TY MẸ)  
Kế hoạch năm 2012**

*DVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	TH 2011	KH 2012	%KH12/11
1. Thu phí bảo hiểm gốc	2.132.494	2.421.300	113,7%
2. Thu phí nhận tái bảo hiểm	227.383	230.000	104,3%
3. Các khoản giảm trừ doanh thu	714.652	666.614	93,28%
4. Tăng (giảm) dự phòng phí, dự phòng toán học	32.039	94.357	294,51%
5. Thu hoa hồng nhượng tái Bảo Hiểm	111.649	103.325	92,54%
6. Thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	1.626	1.500	92,25%
7. Doanh thu thuần HDKDBH	1.726.460	1.995.154	115,56%
8. Chi bồi thường bảo hiểm gốc, trả tiền bảo hiểm	1.598.564	979.692	61,29%
9. Chi bồi thường nhận tái Bảo Hiểm	105.289	89.368	84,88%
10. Các khoản giảm trừ bồi thường	844.290	183.220	21,70%
11. Bồi thường thuộc phần trách nhiệm giữ lại	859.563	885.840	103,06%
12. Chi bồi thường từ dự phòng dao động lớn	(49.000)		
13. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường	(41.875)		
14. Số trích dự phòng dao động lớn trong năm	49.357	59.541	120,63%
15. Chi trực tiếp hoạt động kinh doanh bảo hiểm	355.176	408.501	115,01%
16. Tổng chi trực tiếp HDKDBH	1.173.221	1.353.881	115,40%
17. Lợi nhuận gộp hoạt động KDBH	553.240	641.273	115,91%
18. Chi phí bán hàng khác		-	-
19. Chi phí quản lý doanh nghiệp	549.936	600.838	109,26%
20. Lợi nhuận thuần HDKDBH	3.304	40.435	1223,97%
21. Doanh thu hoạt động tài chính và khác	301.870	280.100	92,79%
22. Chi hoạt động tài chính	176.024	156.432	88,87%
23. Lợi nhuận hoạt động tài chính	125.846	123.668	98,27%
24. Thu nhập hoạt động khác	4.871	6.500	133,44%
25. Chi phí hoạt động khác	3.879	500	12,89%
26. Lợi nhuận hoạt động khác	992	6.000	604,84%
27. Tổng lợi nhuận trước thuế	130.142	170.103	130,71%
28. Thuế TNDN phải nộp	20.362	26.375	129,53%
29. Lợi nhuận sau thuế TNDN	109.780	143.727	130,92%
30. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.454	1.904	130,95%



**BÁO CÁO KẾT QUẢ  
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (BÁO CÁO HỢP NHẤT)  
Kế hoạch năm 2012**

*DVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	TH 2011	KH 2012	%KH12/11
1. Thu phí bảo hiểm gốc	2.132.494	2.421.300	113,7%
2. Thu phí nhận tái bảo hiểm	227.383	230.000	104,3%
3. Các khoản giảm trừ doanh thu	714.652	666.614	93,28%
4. Tăng (giảm) dự phòng phí, dự phòng toán học	32.039	94.357	294,51%
5. Thu hoa hồng nhượng tái Bảo Hiểm	111.649	103.325	92,54%
6. Thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	1.626	1.500	92,25%
7. Doanh thu thuần HDKDBH	1.726.460	1.995.154	115,56%
8. Chi bồi thường bảo hiểm gốc, trả tiền bảo hiểm	1.598.564	979.692	61,29%
9. Chi bồi thường nhận tái Bảo Hiểm	105.289	89.368	84,88%
10. Các khoản giảm trừ bồi thường	844.290	183.220	21,70%
11. Bồi thường thuộc phần trách nhiệm giữ lại	859.563	885.840	103,06%
12. Chi bồi thường từ dự phòng dao động lớn	(49.000)		
13. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường	(41.875)		
14. Số trích dự phòng dao động lớn trong năm	49.357	59.541	120,63%
15. Chi trực tiếp hoạt động kinh doanh bảo hiểm	355.176	408.501	115,01%
16. Tổng chi trực tiếp HDKDBH	1.173.221	1.353.881	120,64%
17. Lợi nhuận gộp hoạt động KDBH	553.240	641.273	115,91%
18. Chi phí bán hàng khác		-	-
19. Chi phí quản lý doanh nghiệp	549.936	600.838	109,26%
20. Lợi nhuận thuần HDKDBH	3.304	40.435	1223,97%
21. Doanh thu hoạt động tài chính	333.407	295.886	88,75%
22. Chi hoạt động tài chính	194.191	177.413	91,36%
23. Lợi nhuận hoạt động tài chính	139.216	118.473	85,10%
24. Thu nhập hoạt động khác	4.954	6.500	131,21%
25. Chi phí hoạt động khác	3.973	500	12,58%
26. Lợi nhuận hoạt động khác	981	6.000	611,62%
27. Tổng lợi nhuận trước thuế	176.630	193.196	109,38%
28. Thuế TNDN phải nộp	28.487	34.599	121,46%
29. Lợi nhuận sau thuế TNDN	148.142	158.597	107,06%
Phân phối cho: Lợi ích cổ đông thiểu số	7.332	7.324	99,89%
Lợi ích của cổ đông Tổng Công ty	140.810	151.273	107,43%
30. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.803	1.908	105,82%